

Ngày 31/12/2025	15,750 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.5%	-14.9%	-10.8%

2025	
ROE	5.6%
	+/- YoY ▲ 0.4%

Q4/25	
DT thuần	8,383
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 26.0%
	YoY ▼ 1,839
	▲ 0.3%
	▼ 18.0%

2025	
DT thuần	34,699
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 5,721
	▼ 14.2%

Q4/25	
LN gộp	939
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 86.0
	YoY ▼ 266
	▼ 8.4%
	▼ 22.1%

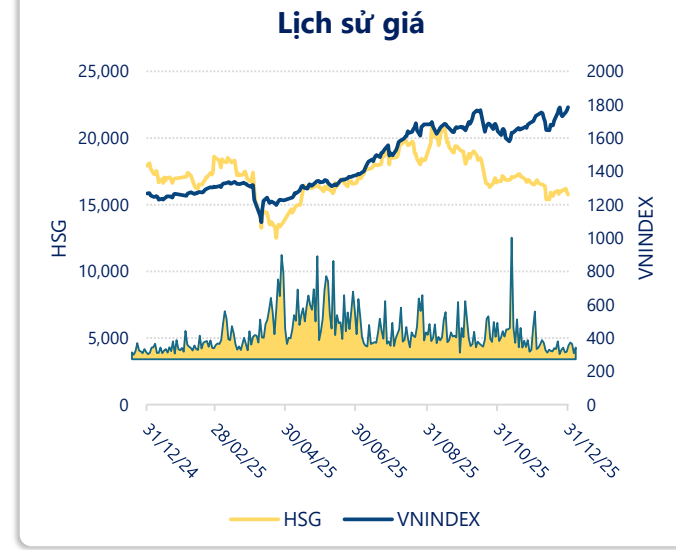
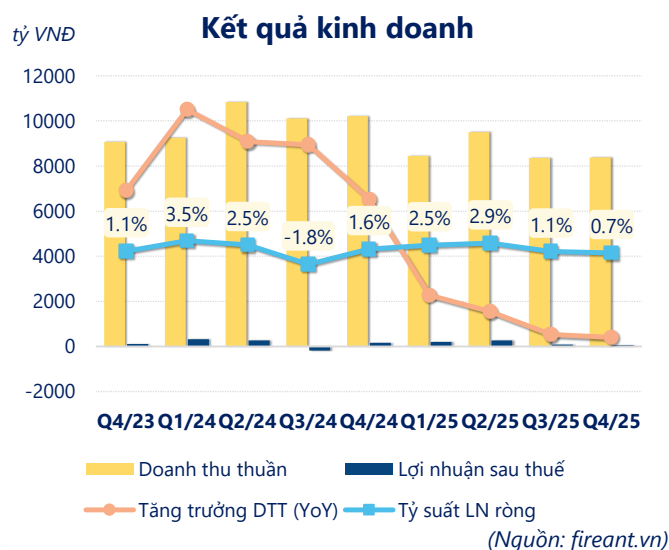
2025	
LN gộp	4,253
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 266
	▼ 5.9%

Q4/25	
LN thuần	81.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 15.2
	YoY ▼ 101
	▼ 15.8%
	▼ 55.4%

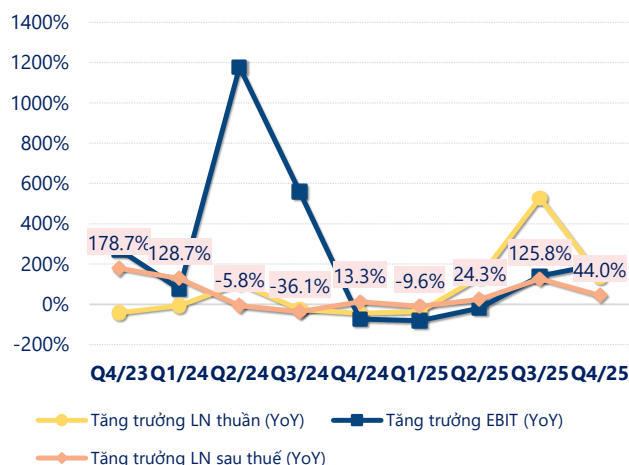
2025	
LN thuần	653
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 65.0
	▲ 11.0%

Q4/25	
LN sau thuế	62.4
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 25.8
	YoY ▼ 104
	▼ 29.3%
	▼ 62.4%

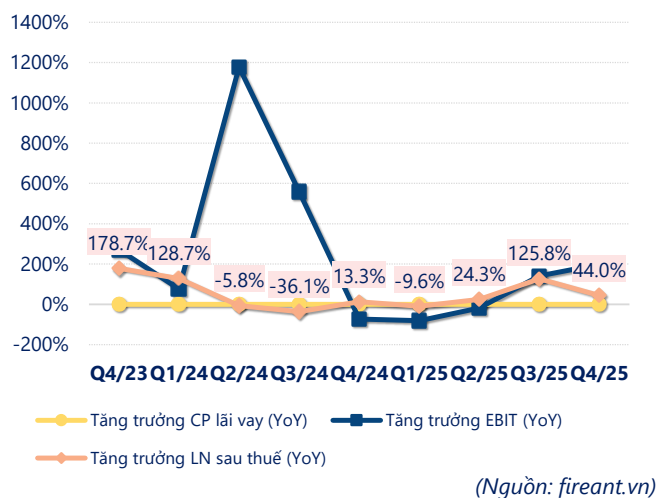
2025	
LN sau thuế	632
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 55.0
	▲ 9.5%



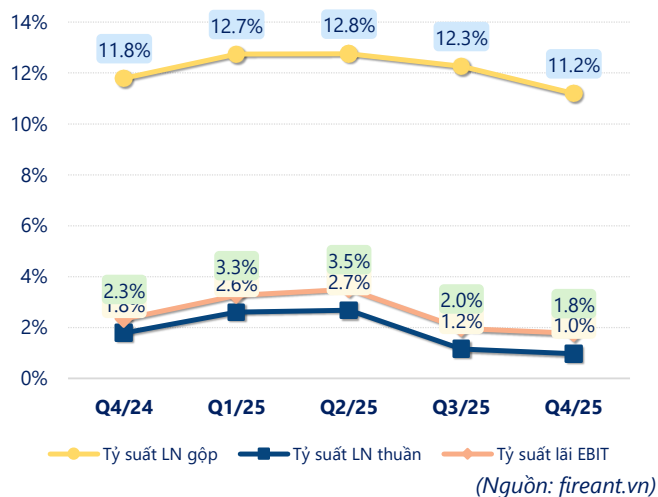
Tăng trưởng lợi nhuận



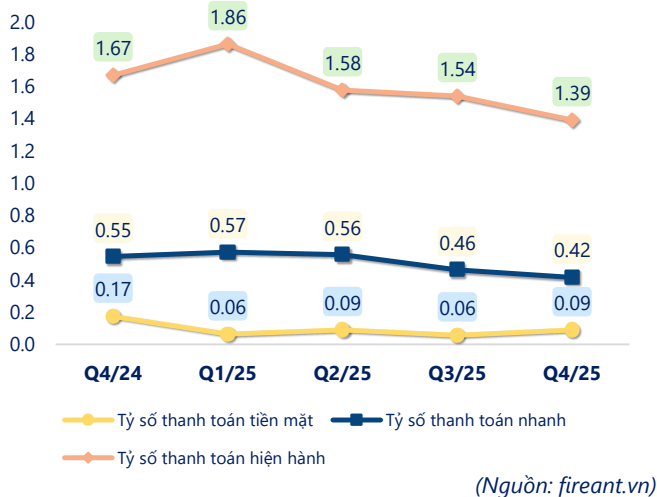
Tăng trưởng chi phí



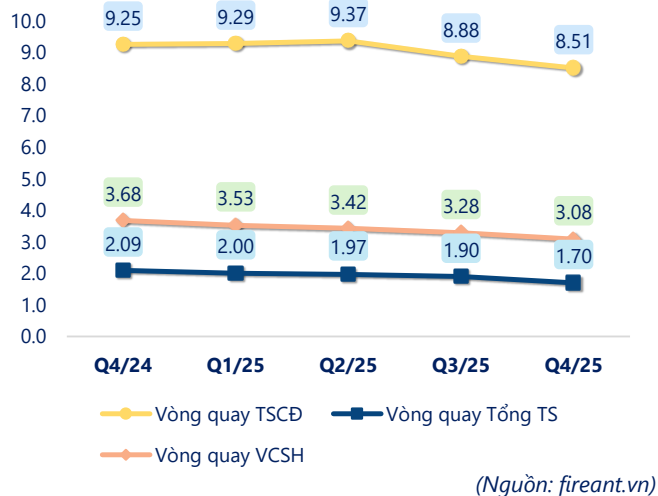
Tỷ suất lợi nhuận



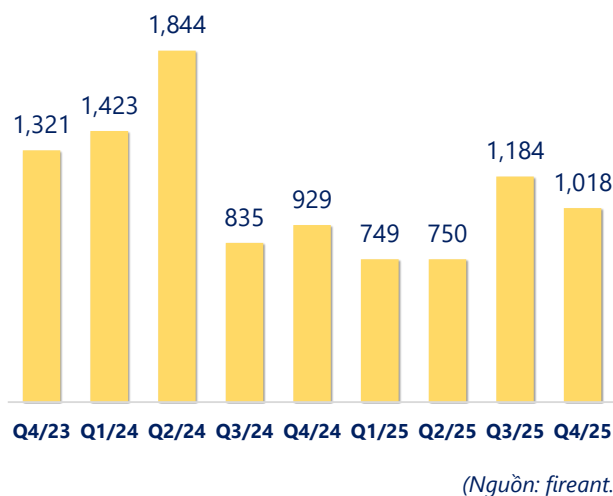
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	8,383	10,222	-18.0%	34,699	40,420	-14.2%
Giá vốn hàng bán	7,445	9,016	-17.4%	30,446	35,901	-15.2%
Lợi nhuận gộp	939	1,205	-22.1%	4,253	4,519	-5.9%
Doanh thu HĐTC	39.1	43.4	-9.8%	277	341	-19.0%
Chi phí TC	69.4	75.0	-7.4%	267	280	-4.7%
Chi phí lãi vay	52.2	49.2	6.1%	188	157	19.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	658	849	-22.5%	2,918	3,458	-15.6%
Chi phí QLDN	169	143	18.3%	692	534	29.6%
LN thuần từ HĐKD	81.3	182	-55.4%	653	588	11.0%
Lợi nhuận khác	15.1	6.66	127%	79.8	36.7	118%
LN trước thuế	96.4	189	-49.0%	733	625	17.2%
Lợi nhuận sau thuế	62.4	166	-62.4%	632	577	9.5%
LNST của CĐ cty mẹ	62.4	166	-62.4%	632	577	9.5%

(Nguồn: fireant.vn)

